

PHỤ LỤC I

(MỘT SỐ BÀI PHÂN TÍCH CỤ THỂ)

BÁC ĐANG CÙNG CHÚNG CHÁU HÀNH QUÂN

Những ai đã từng biết đến nhạc sĩ HUY THỰC hẳn sẽ nhớ anh có một bài hát viết về đề tài Bác Hồ với quân đội. Đó là bài *“Bác đang cùng chúng cháu hành quân”*. Bài hát này được nhiều người biết đến. Qua mười mấy năm, kể từ khi ra đời (1969), ngày nay chúng ta nhìn lại đã đủ điều kiện để đánh giá một cách đầy đủ hơn về mọi mặt của tác phẩm.

Viết bài hát *“Bác đang cùng chúng cháu hành quân”*, HUY THỰC đã chọn chỗ đứng và góc độ phản ánh rất phù hợp với cương vị của mình, vì anh là nhạc sĩ nhưng lại chính là chiến sĩ. Khác với nhiều bạn đồng nghiệp, khi viết về Bác Hồ, HUY THỰC không đi vào mô tả những hình ảnh cụ thể như : *“Đôi dép Bác Hồ”*, *“Giọng nói Bác Hồ”*, *“ánh mắt Bác Hồ”* v.v.. mà anh có ý đi tìm một hình tượng có tính chất khái quát, đặt trong một bối cảnh không gian, thời gian có chiều sâu và

chiều rộng khá lớn. Đó là hình ảnh Bác Hồ được khắc họa gắn bó với hình ảnh những đoàn quân lên đường chiến đấu.

Nội dung của lời ca có nhiều ý trùng hợp với bức tranh ***“Bác vẫn cùng chúng cháu hành quân”*** của NGUYỄN THỤ ra đời cùng thời kỳ (1969). Qua bài hát người ta hình dung ra Bác không chỉ còn đứng đó, ngồi đó, mà là Bác đang hành quân cùng bộ đội.

Là nhạc sĩ quân đội, HUY THỰC tỏ ra thấu hiểu về người chiến sĩ. Trong tinh thần của họ, tình cảm đối với Bác chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng. Điều đó thật dễ hiểu, vì tên gọi của họ là : *Anh bộ đội cụ Hồ*. Thông qua hai bối cảnh thời gian được sử dụng trong bài hát :

“Đêm nay trên đường hành quân ra mặt trận” (Lời I).

“Năm xưa Bác cùng dân con đi chiến dịch” (Lời II).

Tác giả không chỉ có ý tạo dựng hình ảnh Bác Hồ gắn bó với quân đội qua suốt những năm tháng, những chặng đường chiến đấu, mà anh còn muốn nói lên tiếng nói tình cảm đối với Bác Hồ của tất cả mọi lứa tuổi, mọi đối tượng có mặt trong quân đội. Bởi chúng ta đều biết, trong lực lượng ấy, bên cạnh những người chiến sĩ trẻ măng khí thế hùng hục của thanh niên thời đại, còn có biết bao những người chiến sĩ Điện Biên năm xưa mà tới nay họ vẫn còn vững vàng trong quân ngũ. Và chính họ mới lại càng có nhiều kỷ niệm, nhiều ấn tượng sâu sắc về Bác Hồ. Ở một chừng mực nhất định, HUY THỰC đã biết đặt mình vào vị trí đại diện cho tất cả những người chiến sĩ ấy để nghĩ về Bác, để thể hiện tình cảm kính yêu với Bác. Đây là một trong những cái làm được của bài hát.

Xét về mặt âm nhạc, khi viết về lãnh tụ nhiều nhạc sĩ thường hay dùng thể loại chính ca để đáp ứng nội dung ca ngợi với cung điệu thành kính, trang nghiêm kiểu như bài ***“Ca ngợi Hồ Chủ tịch”*** của LƯU HỮU PHƯỚC... Nhưng ở đây, bài ***“Bác***

Đang cùng chúng cháu hành quân” của HUY THỰC không phải là một bài chính ca mà là một bài hành khúc.

Cũng như nhiều nhạc sĩ ở nước ta, HUY THỰC đã xây dựng bài hành khúc của mình bằng sự kết hợp giữa tính chất của hành khúc châu Âu với một số yếu tố của âm nhạc truyền thống Việt Nam. Tất nhiên đây không phải là điều mới mẻ, mà đã được vận dụng trong “*Hành quân xa*” của ĐỖ NHUẬN.

Toàn bộ quá trình phát triển của bài “*Bác đang cùng chúng cháu hành quân*” được trình bày qua hai đoạn nhạc, đoạn b là sự kế tiếp và phát triển của đoạn a để tiến tới cao trào cần thiết, có ý nghĩa then chốt cho từng đoạn.

Đoạn a :

(Câu 1) Đêm nay trên đường hành quân ra mặt trận.
Trùng trùng đoàn quân tiến bước theo con đường của Bác.
(Câu 2) Nở ngàn hoa chiến công ta đang nở rộ.
Dâng lên tới Đấng cả niềm tin chiếu sáng ngời.

Đoạn này mang tính hành khúc rõ nét, hành khúc mà trữ tình, trầm hùng. Với sắc thái nhỏ (p) hạt nhân tiết tấu của hành khúc (♩. ♪ ♩) xuất hiện một cách dày đặc. Khai thác chủ yếu các âm ở nửa dưới của tầm cỡ trong bài hát, nên nó vừa mang được âm hưởng của bước hành quân, lại vừa gợi lên một chút tự sự, hồi tưởng. Phần này sử dụng kiểu cấu trúc cân phương,

vuông vắn, cách phân câu nhạc, tiết nhạc hầu như đã tiếp thu được những bước đi ở bài “*Hành quân xa*” của ĐỖ NHUẬN.

Cả đoạn có hai câu. Mỗi câu hai tiết, mỗi tiết bốn nhịp.

Thủ pháp cấu tạo này đã làm cho tác phẩm dễ hiểu, dễ nhớ, dễ phổ cập.

Đoạn b :

mf Cờ sao quyết thắng. Lấp lánh soi sáng đường cháu
 đi. Đi, ta đi giải phóng miền Nam. Khi
 quê hương nhà vẫn còn bóng tên xâm lược. Thì ta còn
 chiến đấu quét sạch nó đi, lời Bác thúc giục chúng
 ta. Chiến đấu cho quê nhà Nam Bắc hòa lời ca.

Đoạn b vươn tới một khí thế mạnh mẽ, thôi thúc, kiên quyết, lạc quan. Ở đây âm nhạc tỏ ra đủ sức để diễn tả những ý nghĩ và hành động mang tính chiến đấu, lòng quả cảm và tinh thần quyết thắng.

Đoạn này cũng được chia làm 2 câu nhưng không còn cân phương, vuông vắn như ở đoạn a nữa :

Câu 1 có ba tiết :

-“Cờ sao quyết thắng (4 nhịp)

- *Lấp lánh soi sáng đường châu đi (5 nhịp)*
- *Đi ta đi giải phóng miền Nam . Khi quê hương
nhà vẫn còn bóng tên xâm lược” (7 nhịp).*

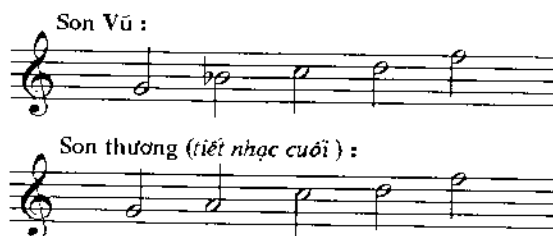
Câu 2 có hai tiết :

- *“Thì ta còn chiến đấu quét sạch nó đi. Lời Bác
thức giục chúng ta (6 nhịp).*
- *Chiến đấu cho quê nhà Nam Bắc hòa lời ca”
(5 nhịp).*

Cùng với sự đổi mới về sắc thái (ở đoạn a là *p*, ở đoạn b là *mf* và *f*), tạo ra những sự khác biệt tương phản.

Vấn đề đáng lưu ý của ngôn ngữ âm nhạc và cũng là thành phần làm cho bài hát mang tính hành khúc Việt Nam là sự vận dụng những phương tiện diễn tả mang hơi thở của âm nhạc truyền thống Việt Nam, thông qua cách sử dụng điệu thức, cách khai thác tiết tấu và cách kết cấu giai điệu.

Đó là việc dùng điệu thức năm âm (ở trong bài là Son Vũ, riêng tiết nhạc cuối cùng chuyển sang Son Thương) để tránh bước tiến hành nửa cung, nhất là từ bậc VII sang bậc I, điều thường thấy trong hoà âm châu Âu.



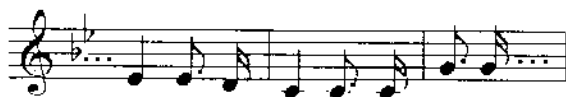
Có những chỗ toàn bộ thang âm của điệu thức Son Vũ được hiện lên một cách rất rõ nét, được bố trí theo hướng đi lên

với sắc thái từ nhỏ đến to tạo ra một hiệu quả mạnh mẽ “*Cờ sao quyết thắng, Lấp lánh soi...*”

Đó là việc tăng cường trong tiến hành giai điệu những quãng đặc trưng trong thang âm của âm nhạc cổ truyền Việt Nam : quãng *bốn đúng*, *năm đúng*, *bảy thứ*. Những quãng này nhiều khi đã ở những vị trí rất quan trọng. Chẳng hạn quãng bốn đúng *rê - son* hoặc *son – rê* đã được dùng ở điểm kết của ba trong bốn tiết nhạc ở đoạn a

Tất cả những yếu tố trên đây đã khiến người nghe thu nhận được ở bài “*Bác đang cùng chúng cháu hành quân*” một phong cách âm nhạc giản dị, quần chúng, những âm hưởng gần gũi, quen thuộc chứng tỏ tác giả là người có khả năng sử dụng chất liệu âm nhạc truyền thống khá đạt. Điều đó cũng có nghĩa là âm nhạc của bài hát không tạo ra những cái mới rõ nét, mà có lẽ cái mới đã tập trung ở cách đặt vấn đề cho nội dung và sức chứa đựng của tư tưởng chủ đề.

Nếu loại trừ được một vài khiếm khuyết nhỏ như : ở một số chỗ âm nhạc không làm rõ lời :



Diện Biên năm nào vọng lời Bác tới ...

Hoặc sự hơi lạm dụng lời ca (bài có ba lời hát) làm cho quần chúng khó nhớ, dễ nhầm lẫn lời nọ, lời kia :

“*Đêm nay trên đường hành quân ra mặt trận...*” (Lời I)

“*Năm xưa Bác cùng dân con đi chiến dịch...*” (Lời II).

“*Hôm nay Bác gọi cả non sông đáp lời...*”)Lời III).

Và nhất là trên một giai điệu như vậy khó có thể truyền tải được một cách đầy đủ và phù hợp với cả ba lời ca có nội dung và ý nghĩa khác nhau, thì chắc chắn bài hát sẽ còn có giá trị hơn nữa.

Dù chưa phải là bài hát hay nhất trong dòng đề tài viết về Bác Hồ, 17 năm đã qua, hôm nay, mỗi khi hát lên bài “*Bác đang cùng chúng cháu hành quân*”, chúng ta vẫn thấy lạc quan, kiêu hãnh như đang hành quân dưới ánh hào quang của Bác, vẫn thấy lòng đầy tin tưởng như đang được ấp ủ trong tình thương ấm áp của Người.

Thành công của bài “*Tiến lên chiến sỹ đồng bào*” và bài hát “*Bác đang cùng chúng cháu hành quân*” ghi nhận những đóng góp đáng kể của HUY THỰC về đề tài Bác Hồ.

NGUYỄN BÌNH ĐỊNH

(Tạp chí Âm nhạc số 4 năm 1986)

*

*

*

LÁ ĐIỀU BÔNG

(SAO EM NỖ VỚI LẤY CHỒNG)

TRẦN TIẾN là một nhạc sĩ được nhiều người ưa thích và ngưỡng mộ. Có thể nói như vậy là bởi các sáng tác của ông phần nào đã nói lên được những tâm tư, tình cảm, suy nghĩ và cả nhiều trăn trở thường nhật của quần chúng.

Ra đời (1990) khi xu thế âm nhạc phương Tây đang thịnh hành trên hầu khắp các sân khấu chuyên nghiệp cũng như không chuyên, các vũ trường và các phong trào văn nghệ, nhưng *“Lá Điều bông”* vẫn chiếm được cảm tình của đông đảo người nghe, nhất là thanh niên. Đó là một ca khúc được ưa chuộng. Nó được ưa chuộng hoàn toàn không phải vì những nhịp điệu dồn dập, sôi động mà nó có sức cuốn hút bằng sự tinh tế của giai điệu, sự tìm tòi sáng tạo trong lời ca.

Cùng với các sáng tác thành công khác của TRẦN TIẾN về đề tài trữ tình như *“Mặt trời bé thơ”*, *“Tạm biệt chim én”*, *Tuỳ hứng lý qua cầu*, *“Tiếng trống Ba-ra-nung”*..., bài hát *“Lá Điều bông”* với cách thể hiện giản dị, thân thuộc, mang đậm tính dân tộc, sự kế thừa và phát triển tinh hoa của những làn điệu dân ca (cụ thể trong bài là những làn điệu chèo của vùng đồng bằng Bắc Bộ) đã nhanh chóng đi vào lòng quần chúng yêu nghệ thuật cũng như những người làm công tác nghệ thuật.

“Lá Điều bông” gợi lên trong lòng người nghe một thoáng buồn, một cảm giác nuối tiếc, sự xốn xang, một niềm xúc động nhẹ nhàng mà sâu lắng. *“Lá Điều bông”* gợi lại ký ức về một thời trai trẻ, một tình yêu thầm lặng mà trong sáng. Những cảm giác

trên được thể hiện trong một giai điệu mang đậm màu sắc và hương vị đồng quê.

Mở đầu, lời bài hát đưa ta về một làng quê Việt Nam, như bao làng quê khác ở đồng bằng Bắc Bộ, có con đê mòn lối cỏ, những chú bướm vàng rập rờn và những lũy tre, những lũy tre không bao giờ thiếu được và cũng không bao giờ thiếu được những tiếng vông đưa kéo kệt có tiếng ru à ơi cất lên từ đó. Nhưng lời ru ở đây không phải là lời ru của một người mẹ hạnh phúc, lời ru ở đây buồn. Có một chàng trai đã lắng nghe lời ru buồn đó và chàng trai cất tiếng hát ru cô gái về những ngày xa xưa, có thể những ngày xa xưa ấy chàng trai và cô gái (bây giờ đã là bà mẹ trẻ) còn là những đứa trẻ tóc hoe vàng vì dãi nắng, chạy chân đất trên con đê mòn lối cỏ đuổi bắt bướm vàng, bướm trắng. Cũng có thể con đê ngày ấy là nhân chứng duy nhất đã chứng kiến những bước chân rụt rè của chàng trai si tình. Lời ru của chàng trai gợi về những kỷ niệm êm đềm, những tiếng cười trong trẻo, những ánh mắt ngập ngừng, những giọt mồ hôi long lanh và ánh trăng vỡ oà ra trong gầu nước. Bây giờ tất cả những điều này đã lùi về dĩ vãng không còn lặp lại nữa. Cô gái đi lấy chồng để chàng trai ngơ ngác nhìn những con bướm của tuổi ấu thơ, những con bướm mà bây giờ cũng đã “*đậu trái mù u*” rồi. Ta liền tưởng tới câu ca dao :

“Bướm vàng đậu dọt mù u.

Lấy chồng càng sớm lời ru càng buồn”.

Người con gái đã đi lấy chồng để lại cho người con trai một lời thách đố “*Lá Diêu bông*”. Phải nói lá “*Diêu bông*” không phải là sáng tạo của TRẦN TIẾN. Lá “*Diêu bông*” là hình ảnh trong một bài thơ của HOÀNG CẨM, TRẦN TIẾN đã lấy ý tứ từ bài thơ đó để tạo nên nội dung lời ca của bài hát. Nếu ai đã đọc bài thơ đó thì thấy rằng lời bài thơ và lời ca của bài hát có khác nhau. Không còn là một cậu bé mười hai tuổi yêu si mê

một cô gái mười tám nữa, mà là một chàng trai yêu một cô gái cùng lứa tuổi.

Lá “*Diêu bông*” (trong thơ HOÀNG CẨM) không có thật trong đời. Nhưng sao TRẦN TIẾN lại viết : “*Anh đã đi tìm được lá “Diêu bông”, sao em nữ vội lấy chồng?*” Dĩ nhiên làm sao mà chàng trai tìm được những cành lá “*Diêu bông*” không có thật ấy. Cái mà chàng trai tìm được là những những cành lá “*Diêu bông*” hạnh phúc, hạnh phúc mà chàng đã tìm được để trao cho người yêu. Thế mà người yêu lại đã đi lấy chồng. Có phải mà vì vậy mà lời ru buồn không?

Về phần âm nhạc, khi nghe giai điệu ta không thấy nó giống, hay nói đúng hơn nó không sao chép lại một làn điệu chèo nào. Nhưng người nghe và người hát vẫn cảm thấy một nét gì đó rất gần gũi thân thuộc. Đó là giai điệu đậm đặc chất dân ca Việt Nam.

Trước hết, đó là điệu thức tác giả dùng trong bài này. Tuy hóa biểu có một dấu *si* giáng, so với âm nhạc phương Tây thì là điệu thức Rê thứ. Nhưng thực ra Trần Tiến chỉ mượn hóa biểu của phương Tây thôi, điệu thức thực của bài này là Rê Vĩ, một điệu thức 5 âm dân tộc : *Rê, fa, son, la, đô rê*.



Đây là một điệu thức phổ biến của các làn điệu chèo ở đồng bằng Bắc Bộ. Với các quãng đặc trưng :

Quãng năm :

